

Số: 01/CB-BVYDCT

An Giang, ngày 18 tháng 01 năm 2024

TIÊU CHUẨN VÀ VIỆC KHÁM SỨC KHỎE

I. ĐỐI TƯỢNG KHÁM SỨC KHỎE

1. Đối tượng áp dụng:

- Khám sức khỏe (KSK) đối với công dân Việt Nam, người nước ngoài đang sống, làm việc tại Việt Nam: khám sức khỏe định kỳ; khám phân loại sức khỏe để đi học, đi làm việc; khám sức khỏe cho học sinh, sinh viên.
- Khám sức khỏe theo yêu cầu.
- Khám sức khỏe đối với người Việt Nam khi đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

2. KSK không áp dụng đối với các trường hợp sau đây:

- Khám bệnh ngoại trú, nội trú trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.
- Khám giám định y khoa, khám giám định pháp y, khám giám định pháp y tâm thần.
- Khám cấp cứu giấy chứng thương.
- Khám bệnh nghề nghiệp.
- Khám sức khỏe đối với đối tượng thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an.
- Khám sức khỏe đối với các ngành, nghề đặc thù.

II. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN

1. Điều kiện về nhân sự

- Người kết luận kết quả KSK: là bác sĩ có CCHN khám bệnh, chữa bệnh và có thời gian khám bệnh, chữa bệnh ít nhất là 54 tháng và được người có thẩm quyền của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh phân công thực hiện việc kết luận sức khỏe, ký giấy KSK, Sổ KSK định kỳ. Việc phân công phải được thể hiện bằng văn bản.

- Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thực hiện KSK cho người nước ngoài đang sống và làm việc tại Việt Nam, người Việt Nam đi lao động theo hợp đồng ở nước ngoài (gọi tắt là cơ sở KSK có yếu tố nước ngoài) ngoài việc đáp ứng các điều kiện trên, phải đáp ứng thêm điều kiện sau:

+ Người thực hiện khám lâm sàng, người kết luận kết quả KSK phải là bác sĩ chuyên khoa cấp I hoặc thạc sĩ y khoa hoặc bác sĩ nội trú trở lên.

+ Khi người được KSK và người KSK không cùng thành thạo một thứ tiếng thì phải có người phiên dịch. Người phiên dịch phải có giấy chứng nhận đủ trình độ phiên dịch trong khám bệnh, chữa bệnh theo quy định.

2. Điều kiện về chuyên môn

- Đối với cơ sở KSK không có yếu tố nước ngoài: Có đủ các bộ phận khám lâm sàng gồm: Nội, nhi, ngoại, phụ sản, mắt, TMH - RHM, da liễu và cận lâm sàng gồm: phòng chụp X - quang và phòng xét nghiệm.

- Đối với cơ sở KSK có yếu tố nước ngoài, ngoài việc đáp ứng các điều kiện trên còn phải thực hiện được các kỹ thuật cận lâm sàng sau:

+ Xét nghiệm máu: Công thức máu, nhóm máu ABO, nhóm máu Rh, tốc độ máu lắng, tỷ lệ huyết sắc tố, u rê máu;

+ Tìm ký sinh trùng sốt rét trong máu;

+ Xét nghiệm viêm gan A, B, C, E;

+ Xét nghiệm huyết thanh giang mai;

+ Xét nghiệm khẳng định tình trạng nhiễm HIV (HIV dương tính);

+ Thử phản ứng Mantoux;

+ Thử thai;

+ Xét nghiệm ma túy;

+ Xét nghiệm phân tìm ký sinh trùng;

+ Điện tâm đồ;

+ Điện não đồ;

+ Siêu âm;

+ Xét nghiệm chẩn đoán bệnh phong.

Trường hợp cơ sở chưa đủ điều kiện thực hiện các kỹ thuật xét nghiệm khẳng định tình trạng nhiễm HIV (HIV dương tính), xét nghiệm chẩn đoán bệnh phong và đo điện não thì phải ký hợp đồng hỗ trợ chuyên môn với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có giấy phép hoạt động và được phép thực hiện các kỹ thuật đó.

3. Điều kiện về trang thiết bị:

Có đủ thiết bị, dụng cụ y tế phù hợp với hoạt động chuyên môn và nội dung KSK.

III. NGUYÊN TẮC THỰC HIỆN

- Việc KSK được thực hiện tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đã được cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh theo quy định của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.

- Việc KSK lưu động tại cơ quan, tổ chức, đơn vị thực hiện theo quy định tại Điều 79 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh và các Điều 82, 83 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP.

IV. CHI PHÍ KHÁM SỨC KHỎE

- Tổ chức, cá nhân đề nghị KSK phải trả chi phí KSK cho cơ sở KSK, theo mức giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt hoặc theo thỏa thuận giữa hai đơn vị, trừ các trường hợp được miễn hoặc giảm theo quy định của pháp luật.

- Trường hợp người được KSK có yêu cầu cấp từ hai giấy KSK trở lên thì phải nộp thêm phí cấp giấy KSK theo quy định của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đó.

- Việc thu, nộp, quản lý và sử dụng nguồn thu phí từ hoạt động KSK được thực hiện theo quy định của pháp luật.

V. HỒ SƠ, QUY TRÌNH, NỘI DUNG VÀ PHÂN LOẠI SỨC KHỎE

1. Hồ sơ khám sức khỏe

- Hồ sơ KSK của người từ đủ 18 tuổi trở lên là giấy KSK theo mẫu (Mẫu số 01 Phụ lục số XXIV Ban hành kèm theo Thông tư số 32/2023/TT-BYT), có dán ảnh chân dung cỡ 04cm x 06cm, được chụp trên nền trắng trong thời gian không quá 06 tháng tính đến ngày nộp hồ sơ KSK.

- Hồ sơ KSK của người chưa đủ 18 tuổi là giấy KSK theo mẫu (Mẫu số 02 Phụ lục số XXIV Ban hành kèm theo Thông tư số 32/2023/TT-BYT), có dán ảnh chân dung cỡ 04cm x 06cm, được chụp trên nền trắng trong thời gian không quá 06 tháng tính đến ngày nộp hồ sơ KSK.

- Đối với người mất năng lực hành vi dân sự hoặc hạn chế năng lực hành vi dân sự đề nghị KSK nhưng không thuộc trường hợp KSK định kỳ, hồ sơ KSK bao gồm:

+ Giấy KSK theo quy định

+ Văn bản đồng ý của thân nhân người bệnh quy định tại khoản 11 Điều 2 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.

- Đối với người được KSK định kỳ, hồ sơ KSK bao gồm:

+ Sổ KSK định kỳ (Mẫu số 03 Phụ lục số XXIV Ban hành kèm theo Thông tư số 32/2023/TT-BYT).

+ Giấy giới thiệu của cơ quan, tổ chức nơi người đó đang làm việc đối với trường hợp KSK định kỳ đơn lẻ hoặc có tên trong danh sách KSK định kỳ do cơ quan, tổ chức nơi người đó đang làm việc xác nhận để thực hiện KSK định kỳ theo hợp đồng.

2. Quy trình khám sức khỏe

- Người đến KSK nộp hồ sơ theo mẫu quy định tại cơ sở KSK.

- Sau khi nhận được hồ sơ KSK, cơ sở KSK thực hiện như sau:
- + Đối chiếu ảnh trong hồ sơ KSK với người đến KSK.
- + Đóng dấu giáp lai vào ảnh sau khi đã đối chiếu theo quy định.
- + Kiểm tra đối chiếu giấy tờ tùy thân hợp lệ của thân nhân người bệnh đối với trường hợp KSK người mất năng lực hành vi dân sự hoặc hạn chế năng lực hành vi dân sự.
- + Hướng dẫn quy trình KSK của đơn vị cho người được KSK hoặc người giám hộ của người được KSK (nếu có).
- + Cơ sở KSK xây dựng, ban hành và thực hiện quy trình KSK.
- + Trả kết quả và lưu hồ sơ KSK.

3. Nội dung khám sức khỏe

- Đối với KSK cho người từ đủ 18 tuổi trở lên nhưng không thuộc trường hợp KSK định kỳ: Khám theo nội dung ghi trong giấy KSK quy định tại *Mẫu số 01 Phụ lục số XXIV Ban hành kèm theo Thông tư số 32/2023/TT-BYT*.
- Đối với KSK cho người chưa đủ 18 tuổi nhưng không thuộc trường hợp KSK định kỳ: Khám theo nội dung ghi trong giấy KSK quy định tại *Mẫu số 02 Phụ lục số XXIV Ban hành kèm theo Thông tư số 32/2023/TT-BYT*.
- Đối với trường hợp KSK định kỳ: Khám theo nội dung ghi trong sổ KSK định kỳ quy định tại *Mẫu số 03 Phụ lục số XXIV Ban hành kèm theo Thông tư số 32/2023/TT-BYT*.
- Đối với lao động nữ, khi KSK định kỳ được khám chuyên khoa phụ sản theo danh mục quy định tại *Phụ lục số XXV Ban hành kèm theo Thông tư số 32/2023/TT-BYT*.
- Phải khám đầy đủ các nội dung theo từng chuyên khoa. Trường hợp khó cần hội chẩn hoặc chỉ định làm cận lâm sàng để chẩn đoán xác định và mức độ bệnh, tất làm cơ sở phân loại sức khỏe.
- Đối với trường hợp KSK theo yêu cầu chỉ khám, kết luận đối với từng chuyên khoa theo yêu cầu và không phân loại sức khỏe.

4. Phân loại sức khỏe

- Tiêu chuẩn phân loại sức khỏe của người được KSK thực hiện theo quy định của Bộ trưởng Bộ Y tế (*Quyết định 1613/BYT-QĐ*)
- Căn cứ vào kết quả khám chuyên khoa, người thực hiện khám chuyên khoa ghi rõ bệnh, tất thuộc chuyên khoa đã khám và phân loại sức khỏe theo chuyên khoa được phân công khám.
- Căn cứ vào kết quả khám của từng chuyên khoa, người hành nghề được cơ sở KSK phân công thực hiện việc kết luận phân loại sức khỏe và ký giấy KSK, sổ KSK định kỳ (gọi tắt là người kết luận) thực hiện việc kết luận phân loại sức khỏe như sau:

+ Phân loại sức khỏe cho người được KSK thực hiện theo quy định của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành tiêu chuẩn phân loại sức khỏe để khám tuyển, KSK định kỳ cho người lao động (*Quyết định 1613/BYT-QĐ*).

+ Trường hợp người được KSK có bệnh, tật thì người kết luận tư vấn phương án điều trị, phục hồi chức năng hoặc giới thiệu để khám bệnh, chữa bệnh.

- Sau khi phân loại sức khỏe, người kết luận phải ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu của cơ sở KSK vào giấy KSK hoặc sổ KSK định kỳ.

- Đối với những trường hợp KSK theo bộ tiêu chuẩn sức khỏe chuyên ngành do cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền của Việt Nam ban hành hoặc thừa nhận thì việc phân loại sức khỏe căn cứ vào quy định của bộ tiêu chuẩn sức khỏe chuyên ngành đó.

- Đối với những trường hợp KSK theo yêu cầu nhưng không khám đầy đủ các chuyên khoa theo mẫu, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh nơi thực hiện việc KSK chỉ khám, kết luận đối với từng chuyên khoa theo yêu cầu của người được KSK và không phân loại sức khỏe.

5. Cấp và lưu Giấy khám sức khỏe

- Giấy KSK được cấp 01 bản cho người được KSK và 01 bản lưu tại cơ sở KSK. Thời gian lưu hồ sơ giấy KSK thực hiện theo quy định tại *mục 20 nhóm 01 Tài liệu về khám bệnh, chữa bệnh và phục hồi chức năng ban hành kèm theo Thông tư số 53/2017/TT-BYT* Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về thời hạn bảo quản hồ sơ, tài liệu chuyên môn nghiệp vụ ngành y tế. Hồ sơ KSK định kỳ do đơn vị quản lý người được KSK bảo quản và lưu trữ.

- Trường hợp người được KSK có yêu cầu cấp nhiều giấy KSK, thì cơ sở KSK thực hiện nhân bản giấy KSK. Việc nhân bản thực hiện theo quy định tại *Nghị định số 30/2020/NĐ-CP của Chính phủ về công tác văn thư*.

- Thời hạn trả giấy KSK, sổ KSK định kỳ:

+ Đối với trường hợp KSK đơn lẻ: trả giấy KSK, sổ KSK định kỳ cho người được KSK trong vòng 24 giờ kể từ khi kết thúc việc KSK, trừ trường hợp phải khám hoặc xét nghiệm bổ sung theo yêu cầu của người thực hiện KSK.

+ Đối với trường hợp KSK tập thể theo hợp đồng: cơ sở KSK trả giấy KSK, sổ KSK định kỳ cho người được KSK theo thỏa thuận đã ghi trong hợp đồng.

- Giá trị sử dụng của giấy KSK, kết quả KSK định kỳ:

+ Giấy KSK có giá trị trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày ký kết luận sức khỏe.

+ Kết quả KSK định kỳ có giá trị sử dụng theo quy định của pháp luật.

VI. BÁO CÁO CÔNG TÁC KHÁM SỨC KHỎE

- Báo cáo theo mẫu quy định tại *Phụ lục XXVI Ban hành kèm theo Thông tư số 32/2023/TT-BYT*.

- Báo cáo số liệu 6 tháng đầu năm:
- + Thời gian chốt số liệu: tính từ 15/12 năm trước đến 15/6 năm sau
- + Thời hạn nộp: 20/6 hằng năm
- Báo cáo số liệu năm:
- + Thời gian chốt số liệu: tính từ 16/6-14/12 hằng năm
- + Thời hạn nộp: 20/12 hằng năm
- Báo cáo gửi về Sở Y tế hoặc Y tế Bộ, ngành quản lý trực tiếp

Trên đây là tiêu chuẩn về khám sức khỏe tại Bệnh viện Đa khoa y dược cổ truyền-Phục hồi chức năng tỉnh An Giang. Đề nghị các Khoa/Phòng tổ chức thực hiện./.

Trân trọng kính chào!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, KHTH

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Tôn Phước Thuận